TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 70/2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu,* ngày 22 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa;

2. Ông Thái Trung Nghĩa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 37/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số nhà 639/77 H, Phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Kiều T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 185 đường L, Khóm F, Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Kiều T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thành T (nam), sinh ngày 23/9/2010 đến đủ 18 tuổi theo nguyện vọng của cháu T .

Trong thời gian chị Trần Thị Kiều T nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ đối với con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thành T (nam), sinh ngày 23/9/2010 mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng); cấp dưỡng lần đầu vào ngày 22/5/2020, những lần tiếp theo cấp dưỡng vào ngày 22 hàng tháng, cấp dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, lao động được.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị Kiều T cùng khẳng định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Án phí hôn nhân và gia đình: là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), do anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000698 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu; anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Án phí cấp dưỡng: là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), do anh Nguyễn Văn H chịu.

Các khoản tiền nêu trên, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKS thị xã Vĩnh Châu;
-TAND tỉnh Sóc Trăng;
-Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- UBND phường P , thành phố B , tỉnh Đồng Nai;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VÕ THỊ HIẾU